

Số: /KH-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 4514/KH-UBND ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021. Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện Ia H'Drai được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

b) Các chỉ tiêu cụ thể

- 100% Phòng, ban, đơn vị cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã được kiểm tra cải cách hành chính (*Cơ quan Tổ chức - Nội vụ chịu trách nhiệm thực hiện; các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện*).

- 100% nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành đúng tiến độ (*Cơ quan Tổ chức - Nội vụ chịu trách nhiệm thực hiện theo dõi, đôn đốc; các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện*).

- 100% số lãnh đạo cấp phòng thuộc/trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được bổ nhiệm trong năm đúng quy định.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành trong năm được triển khai kịp thời (*Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm triển khai; Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc*).

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý (*Phòng Tư pháp*

chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu; các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện).

- Thực hiện đầy đủ 03 hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (*thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật*) và ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền (*Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu; các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện*).

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông (*Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm triển khai; Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện được công khai kịp thời (*Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm triển khai; Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện được công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện (*Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm triển khai*).

- 100% phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (*Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm tham mưu*).

- 100% thủ tục hành chính sau khi công bố được nhập, đăng tải công khai kịp thời vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính kịp thời theo quy định (*Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm tham mưu*).

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã được công khai tại Trụ sở cơ quan trực tiếp giải quyết (*Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm triển khai; Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% cơ quan, đơn vị công khai đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống điện tử một cửa của huyện (*Các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm thực hiện; Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc*).

- 100% cơ quan, tổ chức hành chính của huyện thực hiện đúng việc bố trí công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm (*Các phòng, ban chịu*

trách nhiệm thực hiện; Cơ quan Tổ chức - Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc).

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng việc bố trí viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm (*Các đơn vị sự nghiệp chịu trách nhiệm triển khai; Cơ quan Tổ chức - Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc; Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp*).

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 đạt tối thiểu 90% (*Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu, các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ được giao*).

- 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện giao năm 2021 đều đạt hoặc vượt (*Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu, các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ được giao; Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, đôn đốc*).

- 100% số xã thực hiện cơ chế tự chủ về biên chế và kinh phí quản lý hành chính (*Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm triển khai; phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% văn bản không mật trình Ủy ban nhân dân huyện dưới dạng điện tử (*Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm triển khai*).

- 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

- Tối thiểu 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo huyện.

- Cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với 50% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của huyện có trong danh mục được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 877/QĐ-TTg 18/7/2018 (*Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm triển khai khi Ủy ban nhân dân tỉnh công bố; các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp*).

- 100% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của huyện (*các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm thực hiện; Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc*).

- 100% các cơ quan, đơn vị ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước huyện (*các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm thực hiện; Phòng giáo dục và Đào tạo, Kho bạc*

Nhà nước huyện, Cục Thuế huyện, Bảo hiểm xã hội huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc).

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện áp dụng, Ủy ban nhân dân các xã duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (*sau đây gọi tắt là Hệ thống quản lý chất lượng*) và công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng đúng quy định (*Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm triển khai; Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

2. Yêu cầu

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực; gắn kết chặt chẽ với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAPI, PẢ INDEX của huyện. Trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã được Ủy ban nhân dân huyện đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 -2020 (*cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công*).

- Các cơ quan, đơn vị phải phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai hiệu quả, thực chất, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

c) Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận.

d) Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và của Hội đồng nhân dân tỉnh, của Hội đồng nhân dân huyện.

đ) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ năm 2021.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính bằng

hiệu hình thức, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

b) Rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; kiến nghị loại bỏ các thủ tục chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, mẫu đơn, tờ khai trùng lặp; kiến nghị đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh không cần thiết, không hợp lý, đảm bảo thực chất.

c) Tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

- Rà soát, tham mưu ban hành danh mục thủ tục hành chính thực hiện liên thông trên địa bàn huyện.

- Hoàn thiện các quy trình thủ tục hành chính liên thông, bảo đảm rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc và cơ quan chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, đơn giản hóa quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo hướng minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình.

d) Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

đ) Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã để không ngừng nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp đối với quy định thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn đầu mối, kiên quyết cắt giảm số lượng đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ để một tổ chức có thể đảm

nhệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh*).

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

c) Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số; tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện tốt các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

b) Tiếp tục triển khai rà soát, quy định bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm công chức, vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập theo danh mục đã được phê duyệt. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

Tiếp tục triển khai rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện phê duyệt danh mục vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị; cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định và phù hợp với tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, tổ chức lại theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

c) Ban hành kịp thời và triển khai hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021. Tiếp tục đổi mới phương thức, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thực hiện tốt chế độ chính sách liên quan đến tiền lương, bảo hiểm xã hội, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng... đối với cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; Thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên; cơ cấu lại các lĩnh vực chi thường xuyên phù hợp với tình hình mới, gắn với việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Tăng cường cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp

sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, đáp ứng lộ trình chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công, từng bước tính đúng, tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách.

Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy. Đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính tiến tới tự bảo đảm nguồn để thực hiện cải cách tiền lương.

c) Có giải pháp thúc đẩy khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực sự nghiệp công; trong đó, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công. Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Tiếp tục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử huyện giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

b) Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của huyện đảm bảo gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp.

c) Tích cực triển khai công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử.

d) Tiếp tục hoàn thiện môi trường chính sách về tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn huyện; kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

đ) Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của huyện: phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử huyện, hệ thống phần mềm một cửa điện tử huyện...

e) Hoàn thiện, chuẩn hóa và phối hợp với đơn vị liên quan tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đảm bảo việc tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đúng thời gian và lộ trình yêu cầu.

f) Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan nhà nước, tăng cường sử dụng hệ thống giao ban trực tuyến đối với các cuộc họp giữa cơ quan cấp tỉnh với các đơn vị cấp huyện và cấp xã. Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử. Tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân

dân huyện phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

g) Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Từng bước áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trên môi trường mạng theo Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch “Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước huyện giai đoạn 2021-2030”.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

a) Ban hành kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022; thực hiện tốt công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Nội vụ.

b) Tiếp tục tăng cường kiểm tra cải cách hành chính; gắn công tác kiểm tra với công tác đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ trong công tác đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

d) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

đ) Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện.

e) Tiếp tục gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

(Có Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2021 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

b) Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch/bảng phân công trách nhiệm cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Phối hợp với Cơ quan Tổ chức - Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

đ) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Cơ quan Tổ chức- Nội vụ*) để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn huyện; tổ chức đánh giá kết quả cải cách hành chính hằng năm đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra đột xuất cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần của Chỉ số Cải cách hành chính "Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính", "Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước", "Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức".

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện các vấn đề vướng mắc phát sinh và cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc chậm thực hiện các nhiệm vụ được giao để có biện pháp chỉ đạo, xử lý.

3. Phòng Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế;

b) Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại huyện" thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước.

b) Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về “áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức hành chính” thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

b) Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về “ứng dụng công nghệ thông tin” thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch.

d) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo.

đ) Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ về công tác cải cách tài chính công.

b) Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần "Cải cách tài chính công" thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp, giải pháp thu hút đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

đ) Thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đơn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện giao.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh của huyện.

7. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động

nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp y tế.

b) Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

8. Văn phòng Huyện ủy - HĐND - UBND huyện

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

b) Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "Cải cách thủ tục hành chính" thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

9. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục tuyên truyền về cải cách hành chính phát trên sóng hệ thống lao phát thanh và Trang thông tin điện tử huyện.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính do các cơ quan, đơn vị cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài chính-Kế hoạch) để xem xét.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện và Cơ quan Tổ chức - Nội vụ tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Cơ quan tổ chức – Nội vụ;
- Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Du lịch và Truyền thông huyện;
- Chi cục Thuế huyện;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tuấn